TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/KDTM-ST
Ngày: 15-9-2021
V/v: " Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah Hthuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tô Thị Lành

2. Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2020/TLST-KDTM ngày 27 tháng 4 năm 2020 về *"Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần C.

Trụ sở: Số 108 đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn V- Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng C - Chi nhánh Gia Lai (Văn bản ủy quyền số 266/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 16-3-2020). Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Thanh T; địa chỉ: Số 08A đường Wừu, tổ 1, phường Ia Kring, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Các ông, bà: Diệp Tự N, Diệp Thế M và Trảo Thị H; cùng địa chỉ: Số 08A đường W, tổ 1, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31-3-2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Vietinbank đã cho bà Huỳnh Thị Thanh T vay vốn, cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay số 759/2018-HĐCV/NHCT500 ngày 25-10-2018 với số tiền cho vay 1.300.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Kinh doanh dịch vụ ăn uống bình dân; Phương thức cho vay: từng lần; Thời hạn cho vay: 12 tháng (từ ngày 25-10-2018 đến ngày 25-10-2019); Định kỳ trả lãi tiền vay: ngày 22 hàng tháng.

Tính đến ngày 24-3-2020 là: 1.444.219.863 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 1.300.000.000 đồng; Nợ lãi quá hạn, lãi phạt là 144. 219.863 đồng.

Vietinbank cho Bà T vay vốn có bảo đảm bằng tài sản, thế chấp tài sản của bên thứ 3 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 697/HĐTC ngày 26-10-2017 được kí kết giữa Vietinbank - Chi nhánh Gia Lai và bà Trảo Thị H, gồm:

1. Đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia B, huyện I, tỉnh Gia Lai. Tờ bản đồ số 40, thửa đất số: 125. Tổng diện tích đất: 6794,4m^2 đất TCLN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 114178 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 12-07-2007).

2. Đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia B, huyện I, tỉnh Gia Lai. Tờ bản đồ số 41, thửa đất số: 53. Tổng diện tích đất: 6425,5m^2 đất TCLN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 632557 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 07-04-2006).

3. Đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia B, huyện I, tỉnh Gia Lai. Tờ bản đồ số 37, thửa đất số: 60. Tổng diện tích đất: 10194,6m^2 đất TCLN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 180755 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 20-04-2009).

4. Đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia B, huyện I, tỉnh Gia Lai. Tờ bản đồ số 37, thửa đất số: 97. Tổng diện tích đất: 4192,9m^2 đất TCLN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 546947 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 19-12-2000).

Khi Vietinbank cho Bà T vay, ông Diệp Tự N có ký kết Giấy đề nghị vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh kiêm phương án/Dự án vay - Trả nợ ngày 24-10-2018.

Vietinbank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N phải liên đới trả toàn bộ nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 24-3-2020 là: 1.444.219.863 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 1.300.000.000 đồng; Nợ lãi quá hạn, lãi phạt là 144. 219.863 đồng và tiền lãi phát sinh đến ngày thu hồi nợ.

Tại Bản tự khai ngày 11-6-2020, bà Huỳnh Thị Thanh T thừa nhận có vay của Vietinbank 1.300.000.000 đồng với biện pháp bảo đảm bằng tài sản, thế chấp tài sản của bên thứ 3 như bên nguyên đơn đã trình bày trên.

Bà T thừa nhận đã vi phạm Hợp đồng, vì đến kỳ hạn trả nợ lãi vay ngày 22-07-2019 bà không trả được nợ lãi mặc dù Vietinbank đã nhiều lần thông báo cho bà, do đó toàn bộ số tiền vay đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 23-07-2019. Hiện nay, bà không có khả năng trả nợ nên đồng ý phát mãi tài sản thế chấp để Vietinbank thu hồi nợ.

Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tuy nhiên những người này không đến Tòa án để

cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Do vậy, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có lời khai tại hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N phải liên đới trả toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 15-9-2020 là: 1.692.821.978 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 1.300.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn là 392.821.978 đồng và tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thanh toán từ ngày 16-9-2021 cho đến khi bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N trả hết nợ với mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Trường hợp Bà T, ông N không trả hoặc trả không đủ khoản nợ nêu trên thì đề nghị phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng. Hai bên đều có đăng ký kinh doanh và mục đích vay là để thanh toán chi phí kinh doanh dịch vụ ăn uống bình dân nên giao kết hợp đồng này hai bên đều có mục đích lợi nhuận. Đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Huỳnh Thị Thanh T có nơi cư trú tại số 08A đường W, tổ 1, phường Ia K, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền thụ lý, giải quyết yêu cầu của nguyên đơn.

Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung:

Xét Hợp đồng cho vay số 759/2018-HĐCV/NHCT500 ngày 25-10-2018 giữa nguyên đơn với bị đơn được giao kết hợp pháp nên nó phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Khi Vietinbank cho Bà T vay, ông Diệp Tự N có ký kết Giấy đề nghị vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh kiêm phương án/Dự án vay - Trả nợ ngày 24-10-2018.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N đã không thanh toán đúng hạn các khoản lãi cho Vietinbank, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng. Do đó, Vietinbank khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N phải liên đới trả toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 15-9-2020 là: 1.692.821.978 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 1.300.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn là 392.821.978 đồng và tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thanh toán từ ngày 16-9-2021 cho đến khi bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N trả hết nợ với

mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng là có căn cứ, phù hợp với hợp đồng tín dụng đã ký kết cũng như quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Để bảo đảm cho các khoản nợ vay nói trên, bà Trảo Thị H đã thế chấp các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 697/HĐTC ngày 26-10-2017 và đã giao bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất đã thế chấp cho Vietinbank. Do đó, sau khi Bà T và ông N trả nợ xong cho Vietinbank thì Vietinbank phải trả lại cho bà Trảo Thị H bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên.

[4] Xét Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 697/HĐTC ngày 26-10-2017 thì thấy rằng: Việc thế chấp tài sản thể hiện ý chí của các bên khi giao kết hợp đồng. Mục đích, nội dung, hình thức của hợp đồng thế chấp phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và đã được công chứng hợp pháp nên có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành. Do vậy, trường hợp Bà T và ông N không thanh toán được khoản tiền nợ trên thì Vietinbank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[5] Bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 147, 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các Điều 274, 275, 280, 288, 292, 293, 317, 318, 319, 323, 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần C.

Buộc bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N phải phải liên đới trả Ngân hàng thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần C - Chi nhánh Gia Lai toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 15-9-2020 là: 1.692.821.978 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 1.300.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn là 392.821.978 đồng và tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thanh toán từ ngày 16-9-2021 cho đến khi bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N trả hết nợ với mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Sau khi bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N trả nợ xong thì Ngân hàng phải trả lại cho bà Trảo Thị H bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất mà bà Hoa đã thế chấp cho Ngân hàng (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 114178 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày

12-07-2007, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 632557 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 07-04-2006, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 180755 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 20-04-2009 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 546947 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 19-12-2000).

Trong trường hợp bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N không trả được hoặc trả không đủ nợ gốc và nợ lãi nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần C-Chi nhánh Gia Lai có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp gồm Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ, cụ thể:

1. Đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia B, huyện I, tỉnh Gia Lai. Tờ bản đồ số 40, thửa đất số: 125. Tổng diện tích đất: 6794,4m^2 đất TCLN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 114178 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 12-07-2007).

2. Đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia B, huyện I, tỉnh Gia Lai. Tờ bản đồ số 41, thửa đất số: 53. Tổng diện tích đất: 6425,5m^2 đất TCLN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 632557 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 07-04-2006).

3. Đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia B, huyện I, tỉnh Gia Lai. Tờ bản đồ số 37, thửa đất số: 60. Tổng diện tích đất: 10194,6m^2 đất TCLN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 180755 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 20-04-2009).

4. Đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia B, huyện I, tỉnh Gia Lai. Tờ bản đồ số 37, thửa đất số: 97. Tổng diện tích đất: 4192,9m^2 đất TCLN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 546947 được Ủy ban nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai cấp ngày 19-12-2000).

Thực hiện thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 697/HĐTC ngày 26-10-2017 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần C - Chi nhánh Gia Lai và bà Trảo Thị H.

Buộc bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 62.784.659đ (Sáu mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi tư nghìn, sáu trăm năm mươi chín đồng).

Buộc bà Huỳnh Thị Thanh T và ông Diệp Tự N phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần C - Chi nhánh Gia Lai 5.000.000 đồng số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã nộp theo Giấy biên nhận ngày 31-12-2020 và Danh sách chi chế độ xem xét, thẩm định kèm theo.

Ngân hàng thương mại cổ phần C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần C - Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.663.298đ (Hai mươi bảy triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm chín mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền số 0004911 ngày 27-4-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Rmah HThuyên